

Bản án số: **59/2018/KDTM-ST**

Ngày: 29/6/2018

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai Hương

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Bảo Lâm
2. Bà Nguyễn Thị Phượng Quyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 07/2018/TLST-KDTM ngày 11 tháng 01 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-KDTM ngày 22 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 158/2018/QĐST-KDTM ngày 11 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Công ty Cổ phần Dic

Trụ sở: Lô 17 Khu công nghiệp P, xã P, huyện G, tỉnh N

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Anh Đ – sinh năm 1981; Chức danh: Tổng giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Phạm Tiến D – sinh năm 1975 (Có mặt).

Theo văn bản ủy quyền số: 276/UQ-HH ngày 13/12/2017.

*Bị đơn:* Công ty trách nhiệm hữu hạn Cơ khí và Xây dựng K

Trụ sở: 122 đường S, Phường B, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Văn H – sinh năm 1978; Chức danh: Giám đốc.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Phan Thị T – sinh năm 1988 (Có mặt)

Địa chỉ liên hệ: Số 11B đường J, Phường V, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo văn bản ủy quyền số: 02/GUQ-HH E&C ngày 27/6/2018.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại Đơn khởi kiện ngày 27/12/2017; Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 18/4/2018 của Nguyên đơn – Công ty Công ty Cổ phần Dic (sau đây gọi là Nguyên đơn) cùng trình bày của ông Phạm Tiến D là người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn thì:*

Ngày 14/6/2013 giữa Nguyên đơn và Công ty trách nhiệm hữu hạn Cơ khí và Xây dựng K (sau đây gọi là Bị đơn) có ký Hợp đồng kinh tế số: 32/2013/HĐKT, theo Hợp đồng thì Nguyên đơn bán bê tông thương phẩm cho Bị đơn; sau khi ký hết Hợp đồng Nguyên đơn đã giao nhiều đợt bê tông theo yêu cầu của Bị đơn, sau mỗi đợt hai bên cùng đối chiếu xác nhận khối lượng bê tông đã giao để làm cơ sở thanh toán. Đến ngày 18/10/2017 Bị đơn còn nợ Nguyên đơn 992.442.750đ, ngày 01/12/2017 Bị đơn thanh toán 50.000.000đ, ngày 02/02/2018 thanh toán 200.000.000đ và ngày 16/4/2018 thanh toán 200.000.000đ, hiện Bị đơn còn nợ 542.442.750đ. Nay Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Bị đơn phải thanh toán ngay 542.442.750đ cho Nguyên đơn.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập ông Nguyễn Văn H là Người đại diện theo pháp luật của Bị đơn để tự khai; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Nguyễn Văn H đều vắng mặt.

Tại phiên tòa hôm nay,

Ông Phạm Tiến D là Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn trình bày: Ngày 26/6/2018 Bị đơn thanh toán tiếp 100.000.000đ, nên số nợ hiện tại là 442.442.750đ. Ông là người đứng ra đảm bảo cho khoản nợ này nên ông đã trực tiếp đến Công ty Bị đơn nhắc nhở việc thanh toán tiền nhiều lần, ông không đồng ý với phương án thanh toán mỗi tháng 100.000.000đ của Bị đơn. Do Bị đơn không có thiện chí thanh toán, khoản nợ kéo dài nên ông đại diện Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải thanh toán một lần số tiền trên cho Nguyên đơn ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bà Phan Thị T là Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn trình bày: Bà xác nhận việc Nguyên đơn và Bị đơn ký hợp đồng kinh tế, xác nhận công nợ, tính đến ngày hôm nay Bị đơn còn nợ Nguyên đơn 442.442.750đ. Bị đơn rất có thiện chí

trả tiền nhưng đang gặp khó khăn trong kinh doanh nên Bị đơn mới không thanh toán đúng hạn, gần đây Bị đơn mới có công trình nhưng chủ đầu tư thanh toán chậm nên Bị đơn chỉ hứa mỗi tháng thanh toán 100.000.000đ cho đến khi hết nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện “tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa” yêu cầu Bị đơn có địa chỉ tại số: 122 đường S , Phường B, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh phải thanh toán tiền mua bê tông còn thiếu. Căn cứ Khoản 1 Điều 30; điểm b Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì thẩm quyền giải quyết yêu cầu của Nguyên đơn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự có mặt của đương sự tại phiên tòa: Ông Phạm Tiến D là Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn có mặt. Bà Phan Thị T là Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn có mặt.

[3] Đối với yêu cầu Bị đơn phải thanh toán 442.442.750đ cho Nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Việc ký Hợp đồng kinh tế số 32/2013/HĐKT ngày 14/6/2013 giữa Nguyên đơn và Bị đơn là có thật, Nguyên đơn đã nhiều lần giao hàng cho Bị đơn thể hiện qua các hóa đơn giá trị gia tăng. Do Bị đơn còn thiếu tiền nên ngày 15/9/2017 mới có văn bản không số xác nhận hiện còn nợ Nguyên đơn 1.082.442.750đ; Ngày 18/10/2017 hai bên có Biên bản xác nhận công nợ tháng 9, nội dung Bị đơn xác nhận ngày 29/9/2017 thanh toán 90.000.000đ, đến ngày 30/9/2017 Bị đơn còn nợ 992.442.750đ. Tại Biên bản xác nhận công nợ tháng 12, ngày 18/01/2018 Bị đơn xác nhận: Ngày 01/12/2017 thanh toán 50.000.000đ, đến ngày 31/12/2017 Bị đơn còn nợ 942.442.750đ. Ngày 18/01/2018 Nguyên đơn có Thư xác nhận phải thu của khách hàng gửi Bị đơn đề nghị Bị đơn xác nhận số tiền còn nợ là 942.442.750đ để Nguyên đơn thực hiện kiểm toán theo quy định và văn bản này đã được Người đại diện theo pháp luật của Bị đơn ký và đóng mộc xác nhận.

Tại Đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện ngày 18/4/2018, Nguyên đơn xác nhận: Ngày 01/12/2017 Bị đơn thanh toán 50.000.000đ, ngày 02/02/2018 thanh toán 200.000.000đ và ngày 16/4/2018 thanh toán 200.000.000đ, số nợ còn lại là 542.442.750đ. Theo trình bày của Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn tại phiên tòa thì ngày 26/6/2018 Bị đơn thanh toán tiếp cho Nguyên đơn 100.000.000đ, hiện số nợ còn lại là 442.442.750đ.

Tại phiên tòa hôm nay, Người đại diện theo ủy quyền của Bị đơn xác nhận Bị đơn hiện còn nợ Nguyên đơn 442.442.750đ và đề nghị thanh toán số nợ này mỗi tháng 100.000.000đ cho đến khi hết nợ.

Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn, buộc Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn 442.442.750đ.

[3] Về thời hạn thanh toán: Bị đơn đề nghị được thanh toán 100.000.000đ/tháng cho đến khi hết nợ. Nhưng Nguyên đơn không đồng ý mà yêu cầu Bị đơn thanh toán ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy: Khoản nợ 992.442.750đ được Bị đơn xác nhận tại Biên bản xác nhận công nợ tháng 9 ngày 18/10/2017, từ khi xác nhận công nợ đến nay Bị đơn đã thanh toán nhiều lần tiền, hiện còn nợ 442.442.750đ. Do khoản nợ đã lâu, nên việc Nguyên đơn yêu cầu Bị đơn phải thanh toán ngay một lần số nợ trên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

[4] Về án phí: Căn cứ Khoản 2, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án Bị đơn phải chịu 21.697.710đ tiền án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn lại cho Nguyên đơn 20.886.641đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào Điều 21; Khoản 1 Điều 30; điểm b Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 227; Khoản 1 Điều 273; Khoản 1 Điều 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 24; Điều 50 Luật Thương mại năm 2005;

- Căn cứ vào Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

- Căn cứ Khoản 2, Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn - Công ty Cổ phần Dic .

Công ty trách nhiệm hữu hạn Cơ khí và Xây dựng K có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần Dic 442.442.750đ (Bốn trăm bốn mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi hai ngàn bảy trăm năm mươi đồng).

2/ Về thời hạn thanh toán: Ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3/ Về địa điểm thanh toán: Thi hành tại Chi cục Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

4/ Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn Cơ khí và Xây dựng K phải chịu 21.697.710đ (Hai mươi một triệu sáu trăm chín mươi bảy ngàn bảy trăm mười đồng) án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn lại cho Công ty Cổ phần Dic 20.886.641đ (Hai mươi triệu tám trăm tám mươi sáu ngàn sáu trăm bốn mươi một đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0007561 ngày 5/01/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn Cơ khí và Xây dựng K chậm trả tiền thì Công ty trách nhiệm hữu hạn Cơ khí và Xây dựng K phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

6/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

7/ Công ty Cổ phần Dic, Công ty trách nhiệm hữu hạn Cơ khí và Xây dựng K được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Mai Hương**

